

BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
GIÁO DỤC MẦM NON

❖ **Lưu ý:**

KHGD không có mẫu chung chỉ mang tính cách gợi ý, kế hoạch của giáo viên khác nhau theo mỗi nhóm - lớp, chú ý chuyển tải được hết các mục tiêu, nội dung theo từng lứa tuổi.

Hình thức trình bày kế hoạch không quy định.

Việc lập KHGD phải bắt đầu từ nội dung chương trình GDMN.

I. HỒ SƠ KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- **Kế hoạch giáo dục năm học**
- **Kế hoạch giáo dục tháng**
- **Kế hoạch giáo dục chủ đề (nếu có)**
- **Kế hoạch giáo dục tuần hoặc (ngày)**

II. CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Căn cứ vào Chương trình giáo dục mầm non Thông tư số 51/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

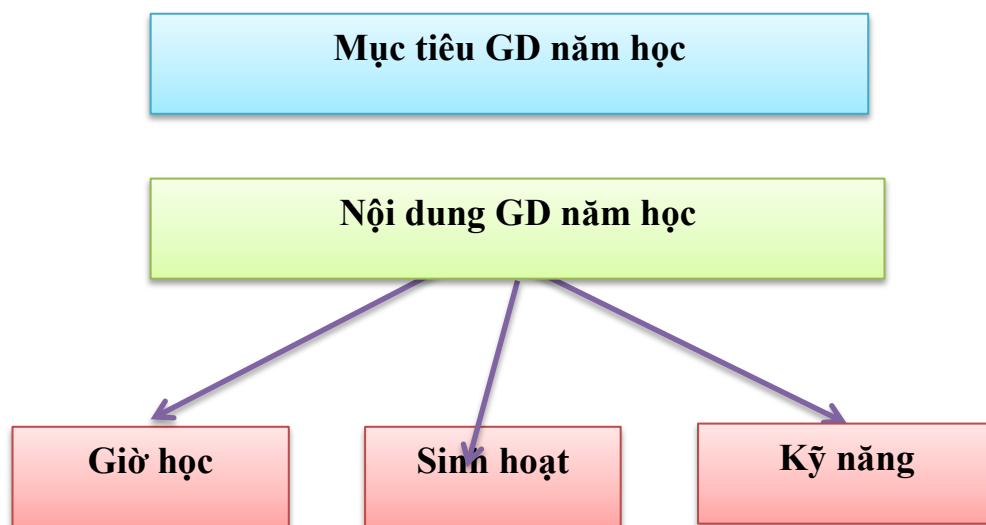
- Khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ.
- Khả năng của giáo viên
- Những kiến thức đơn giản bắt nguồn từ thực tiễn cuộc sống, văn hoá xã hội và môi trường tự nhiên của địa phương.
- Cơ sở vật chất của trường lớp.
- Điều kiện khác.....

III. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

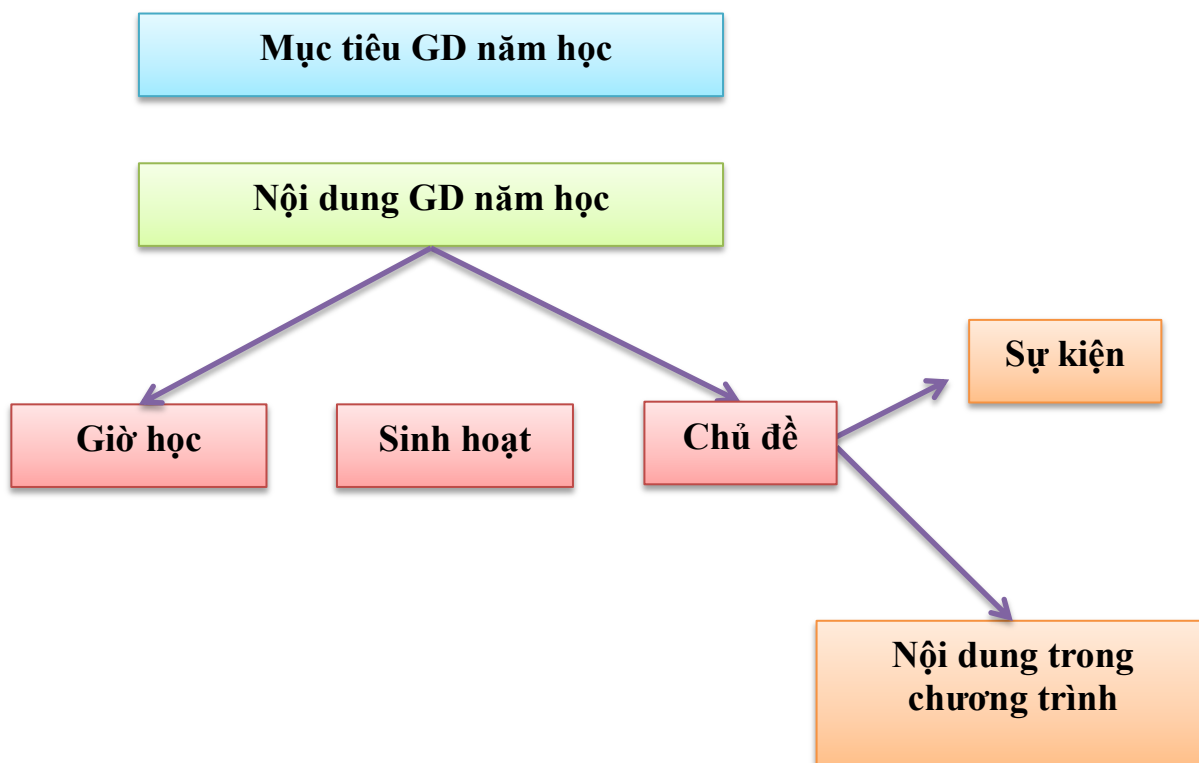
1. Kế hoạch giáo dục năm học

Là những dự kiến về mục tiêu, nội dung giáo dục, dự kiến các chủ đề giáo dục trong một năm học của cơ sở giáo dục mầm non, nhằm đạt được mục tiêu của Chương trình Giáo dục.

1.1. Kế hoạch giáo dục năm học Nhà trẻ



1.2. Kế hoạch giáo dục năm học Mẫu giáo

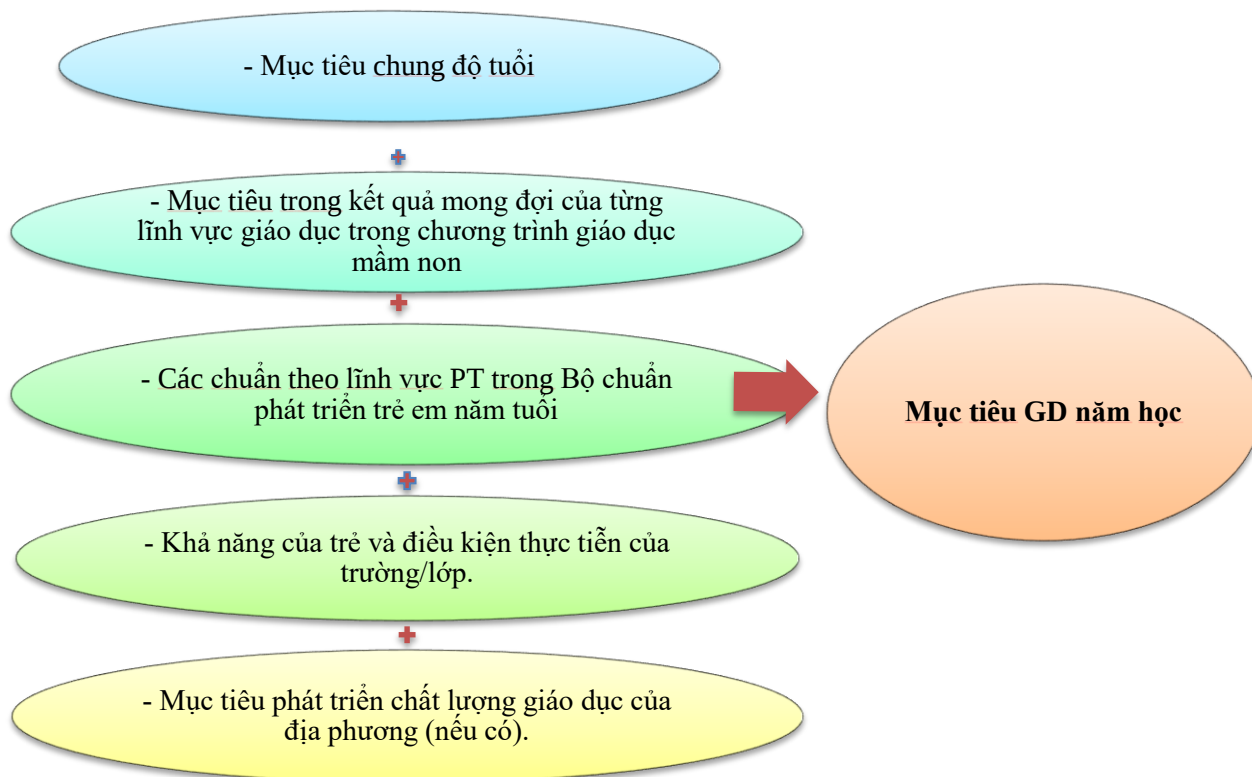


1.3. Hướng dẫn cách viết mục tiêu giáo dục năm học

A. Căn cứ xác định mục tiêu giáo dục năm học đối với nhà trẻ, mẫu giáo 3-4 tuổi; 4-5 tuổi



B. Căn cứ xác định mục tiêu giáo dục năm học đối với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi



C. Cách viết mục tiêu

- Mục tiêu cần hướng vào trẻ: trẻ phát triển và có những kỹ năng, thái độ, tình cảm, nhận thức, hứng thú, hành vi...như thế nào (trẻ có thể biết gì, làm được gì và có thái độ như thế nào?...) sau quá trình giáo dục.

- Mục tiêu thường được viết bắt đầu bằng các từ như: trẻ nhận ra, trẻ nói được, trẻ biết được, trẻ đếm được, trẻ kể ra, trẻ hiểu được, trẻ thực hiện được, trẻ sử dụng được, trẻ tự giác, trẻ bảo vệ....(Các từ chỉ mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ).

- Mục tiêu đặt ra cụ thể, có thể quan sát, đo đếm, lượng hóa được.

Ví dụ: Trẻ thực hiện được các động tác múa theo nhạc; Trẻ nhận biết một số nghề phổ biến tại địa phương; Trẻ nhận biết các số trong phạm vi 5.

➤ LƯU Ý:

○ Để không nhầm lẫn giữa mục tiêu và nội dung. Trước hết cần nghiên cứu kỹ kết quả mong đợi của từng lĩnh vực, xác định nội dung nào là mục tiêu cụ thể cho độ tuổi, mục tiêu chung, nội dung chương trình đánh dấu để riêng. Sau đó thực hiện phần so sánh để rút ra ý khái quát nhất, hoặc bổ sung thêm ý. Cuối cùng ta có mục tiêu khái quát cho từng lĩnh vực. **(Phân tích cách xác định mục tiêu ở KQMD).**

Ví dụ 1: hướng dẫn cách so sánh để xác định mục tiêu lĩnh vực PTTC (4-5 tuổi.)

Ghi chú: Màu xanh bổ sung thêm

Mục tiêu chương trình	Mục tiêu cần đạt ở KQMD (4-5 tuổi)
- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao PT bình thường theo lứa tuổi.	
	- Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.
- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế	
- Có một số tố chất vận động nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.	- Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp
	- Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động
	- Kiểm soát được vận động
- Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian..	- Phối hợp tay- mắt trong vận động
- Có một số hiểu biết về thực phẩm và	- Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường

<i>ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe.</i>	<i>và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</i>
	- Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt
- Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.	- Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe.
	- Biết một số nguy cơ không an toàn (vật dụng, nơi nguy hiểm, hành động; một số trường hợp nguy hiểm) và phòng tránh
KHÁI QUÁT MỤC TIÊU	
- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi; - Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh; - Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế; <i>khi thực hiện các bài tập vận động và bài tập tổng hợp;</i> - Trẻ có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.... <i>khi thực hiện các bài tập vận động và bài tập tổng hợp;</i> - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động và kiểm soát được vận động - Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động, vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian. - Trẻ thực hiện được các vận động và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay; - Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản. - Trẻ biết lợi ích của việc ăn uống. - Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt. - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống, sinh hoạt, vệ sinh, phòng bệnh và giữ gìn sức khỏe - Trẻ nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. Có thể chia như sau : - Trẻ nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm ; - Trẻ nhận biết và phòng tránh những nơi nguy hiểm, những nơi không an toàn; - Trẻ nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, đến tính mạng -Trẻ nhận biết một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.	

Ví dụ 2: hướng dẫn cách so sánh để xác định mục tiêu lĩnh vực PTNN (4-5 tuổi.) **Ghi chú: Màu xanh bổ sung thêm**

<i>Mục tiêu chương trình</i>	<i>Mục tiêu cần đạt ở KQMD (4-5 tuổi)</i>
NGHE: - Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.	
- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	
	- Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp
- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng	
	- Hiểu nghĩa từ khái quát
- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	
- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	
	- Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại
KHÁI QUÁT MỤC TIÊU	
+ NGHE: - Trẻ nghe hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, âm thanh, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. Trẻ nghe hiểu và làm theo các yêu cầu đơn giản. Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp. - Trẻ nghe hiểu nội dung, luật chơi, cách chơi và thực hiện được các bài tập, trò chơi. - Trẻ nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu phức, câu mở rộng - Trẻ hiểu được nghĩa một số từ khái quát gần gũi quen thuộc - Trẻ nghe hiểu nội dung câu truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Trẻ lắng nghe, hiểu khi người khác nói và trao đổi được với người đối thoại.	

Ví dụ 3: hướng dẫn cách so sánh để xác định mục tiêu lĩnh vực PTNN (5-6 tuổi.)

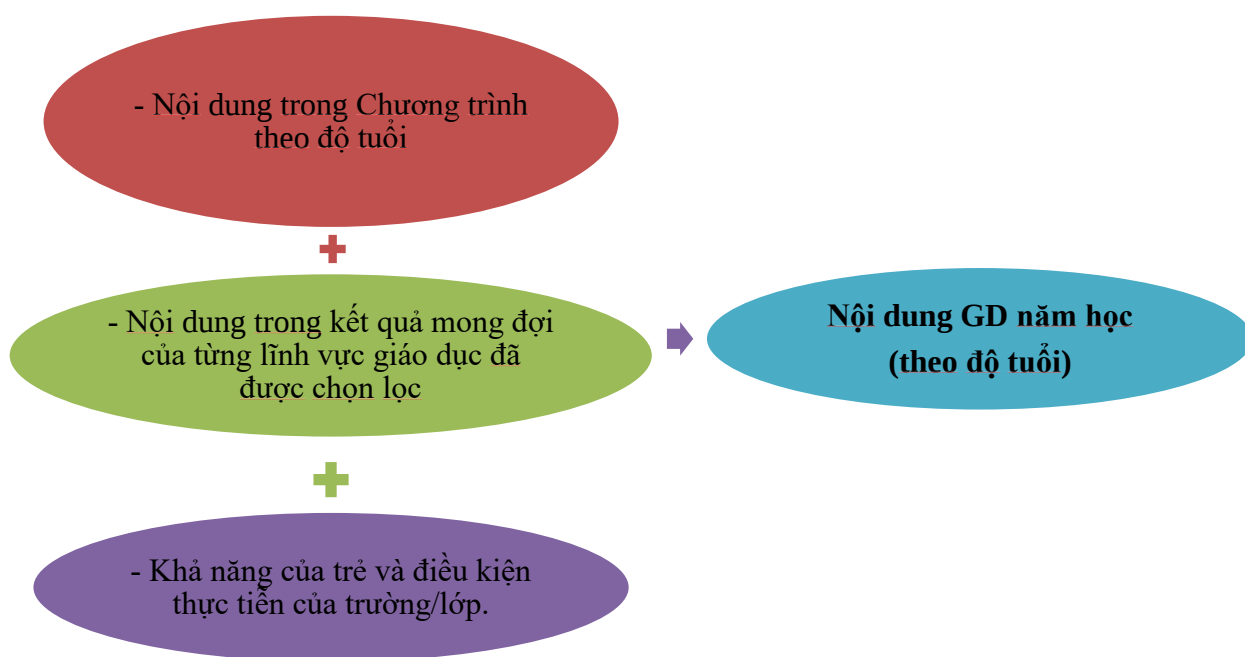
CHƯƠNG TRÌNH		CHUẨN
Mục tiêu chung	Mục tiêu trong kết quả mong đợi	Chuẩn lĩnh vực PTTC
A. Phát triển vận động		
- Khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.		
	- Thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp.	
- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.	- Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động	- Chuẩn 4: Trẻ thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn và dẻo dai của cơ thể.
		- Chuẩn 1: Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn
- Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.	- Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay, mắt	- Chuẩn 3: Trẻ có thể phối hợp các giác quan và giữ thăng bằng khi vận động
- Có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.		
KHÁI QUÁT MỤC TIÊU		
- Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Trẻ thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp. - Trẻ thực hiện được và thể hiện các kỹ năng vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. - Trẻ phát triển các tổ chức trong vận động - Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn - Trẻ thực hiện và phối hợp được các các giác quan cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay, mắt. - Trẻ vận động nhịp nhàng, giữ thăng bằng khi vận động và biết định hướng trong không gian. - Trẻ có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.		

1.4. Hướng dẫn xác định nội dung giáo dục năm học

Căn cứ vào mục tiêu giáo dục năm học để lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp. Những nội dung giáo dục trong kế hoạch năm học là những nội dung cơ bản trong chương trình GDMN, phát triển nội dung cơ bản đó thành các nội dung cụ thể theo hướng gần gũi với trẻ, phù hợp với vùng, miền.

Nội dung giáo dục năm học cho trẻ là nội dung giáo dục các lĩnh vực phát triển theo độ tuổi trong chương trình GDMN.

A. Căn cứ xác định nội dung giáo dục năm học đối với nhà trẻ, mẫu giáo 3-4 tuổi; 4-5 tuổi



Ví dụ: Hướng dẫn cách so sánh để xác định nội dung giáo dục lĩnh vực PTNT nhóm (25-36 tháng).

<i>Nội dung Chương trình</i>	<i>Nội dung trong KQMD (25-36 tháng)</i>
- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	
- Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	
- Sờ nắn, nhìn, ngửi... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật	- Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.

KHÁI QUÁT NỘI DUNG	
- Trẻ biết tìm đồ vật vừa mới cất giấu - Trẻ nghe và nhận ra giọng nói của người thân - Trẻ nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc - Trẻ phản ứng với các âm thanh giai điệu nhạc quen thuộc. - Trẻ biết sờ nắn, nhìn, ngửi, nghe, ném...để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa, quả.	

➤ **LƯU Ý:**

○ Mục tiêu và nội dung giáo dục có mối liên quan chặt chẽ với nhau. Để thực hiện được một mục tiêu giáo dục có thể lựa chọn một hoặc một số nội dung giáo dục có liên quan.

Ví dụ: Mối liên quan giữa mục tiêu và nội dung lĩnh vực PTNT trẻ 4-5 tuổi

LVPT	MỤC TIÊU	NỘI DUNG
Phát triển nhận thức	+ Trẻ thích tìm hiểu, phối hợp các giác quan để quan sát, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh	- Đặc điểm, công dụng đồ dùng đồ chơi - Đặc điểm, công dụng phương tiện giao thông - Một số đặc điểm, tính chất của nước, đất, đá, sỏi, cát.
	+ Trẻ phân biệt được các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu	- Sự giống và khác nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi - Phân loại phương tiện giao thông theo 1-2 dấu hiệu

Ví dụ: Mối liên quan giữa mục tiêu và nội dung lĩnh vực PTTC trẻ 25-36 tháng

Mục tiêu	Nội dung
- Trẻ thực hiện được các <u>động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp</u> trong bài tập thể dục;	+ Hô hấp; Hít vào thở ra
	+ Tay : giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp lắc bàn tay.
	+ Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang 2 bên.

	+ <i>Chân: ngồi xuống đứng lên, co duỗi từng chân.</i>
	- <i>Tập trườn, bò:</i> + <i>Bò thẳng hướng và có vật trên lưng</i> + <i>Bò chui qua cổng</i> + - <i>Tập đi, chạy:</i> + <i>Đi theo hiệu lệnh, đi trong đường hẹp</i> + <i>Đi có mang vật trên tay</i> + - <i>Tập nhún bật:</i> + <i>Bật tại chỗ</i> + <i>Bật qua vạch kẻ</i> + - <i>Tập tung, ném, bắt:</i> + <i>Tung - bắt bóng cùng cô</i> + <i>Ném bóng về phía trước</i> +
<i>Trẻ thực hiện được <u>một số vận động cơ bản</u>, có sự phối hợp với vận động</i>	

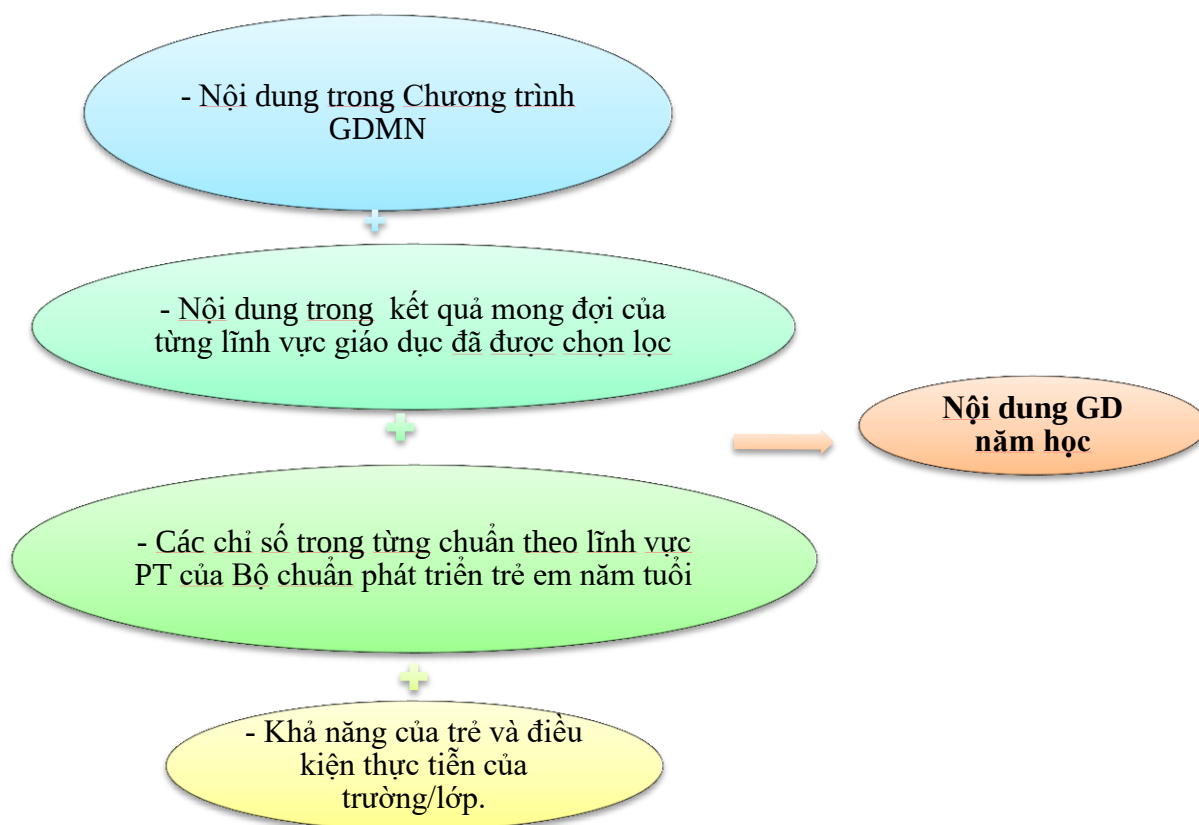
➤ LƯU Ý

+ Nội dung Chương trình, GV có thể mở rộng, phát triển thêm nội dung, nâng cao yêu cầu đối với trẻ so với CT khung, điều này phụ thuộc vào kỹ năng vận động thực tế của trẻ ở mức độ nào.

Ví dụ: Với MT nhà trẻ về phối hợp vận động Đi_ trẻ đi vững có thể thêm nội dung - Đi đầu đội túi cát

Ví dụ: Với MT 5-6 tuổi về trẻ có khả năng nghe và kể lại được truyện theo trình tự có thể thêm nội dung – Trẻ đóng kịch theo trình tự câu chuyện.

B. Căn cứ xác định Nội dung giáo dục năm học đối với trẻ, mẫu giáo 5-6 tuổi



Ví dụ: Hướng dẫn cách so sánh để xác định nội dung giáo dục lĩnh vực PTTM trẻ 5 tuổi

CHƯƠNG TRÌNH		BỘ CHUẨN
Nội dung chương trình	Nội dung KQMD	Nội dung các chỉ số
- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	
- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.		- Nghe bản nhạc/ bài hát vui hay buồn gần gũi và nhận ra được bản nhạc/ bài hát nào là vui hoặc buồn.(LVPTNT)

- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).		
	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	
- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Thể hiện nét mặt, vận động (vỗ tay, lắc lư...) phù hợp với nhịp, sắc thái của bài hát hoặc bản nhạc. (LVPTNT)
- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	- Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	
	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	
- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	
- Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn		

	Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	
		- Cầm bút đúng: bằng ngón trỏ và ngón cái, đỡ bằng ngón giữa. - Tô màu đều, không chồm ra ngoài nét vẽ
		- Cắt được hình, không bị rách. - Đường cắt lượn sát theo nét vẽ.
		- Bôi hồ đều, - Các chi tiết không chồng lên nhau. - Dán hình vào bức tranh phẳng phiu. (LVPTTC)
- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước hình dáng/ đường nét và bố cục	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. - Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. - Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. - Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục	

	<i>cân đối.</i>	
- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- <i>Sử dụng nhiều loại vật liệu để làm ra 1 loại sản phẩm</i>
- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích		
- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	- <i>Đặt tên cho sản phẩm</i> - <i>Trả lời được câu hỏi con vẽ / nặn / xé dán cái gì? Tại sao con làm như thế?(LVPTNT)</i>
KHÁI QUÁT NỘI DUNG - <i>Thể hiện thái độ, tình cảm Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.</i> - <i>Nghe bản nhạc/ bài hát vui hay buồn gần gũi và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.</i> - <i>Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).</i> - <i>Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...</i> - - -		

➤ **LƯU Ý:**

○ Nội dung lĩnh vực phát triển thẩm mỹ không có trong bộ chuẩn mà xen lẫn trong các lĩnh vực phát triển, do đó GV cần nghiên cứu chọn lọc các nội dung thẩm mỹ cho phù hợp. ví dụ trên

C. Căn cứ xác định Nội dung giáo dục năm học đối với lớp mẫu giáo ghép



2. Kế hoạch giáo dục tháng hoặc chủ đề:

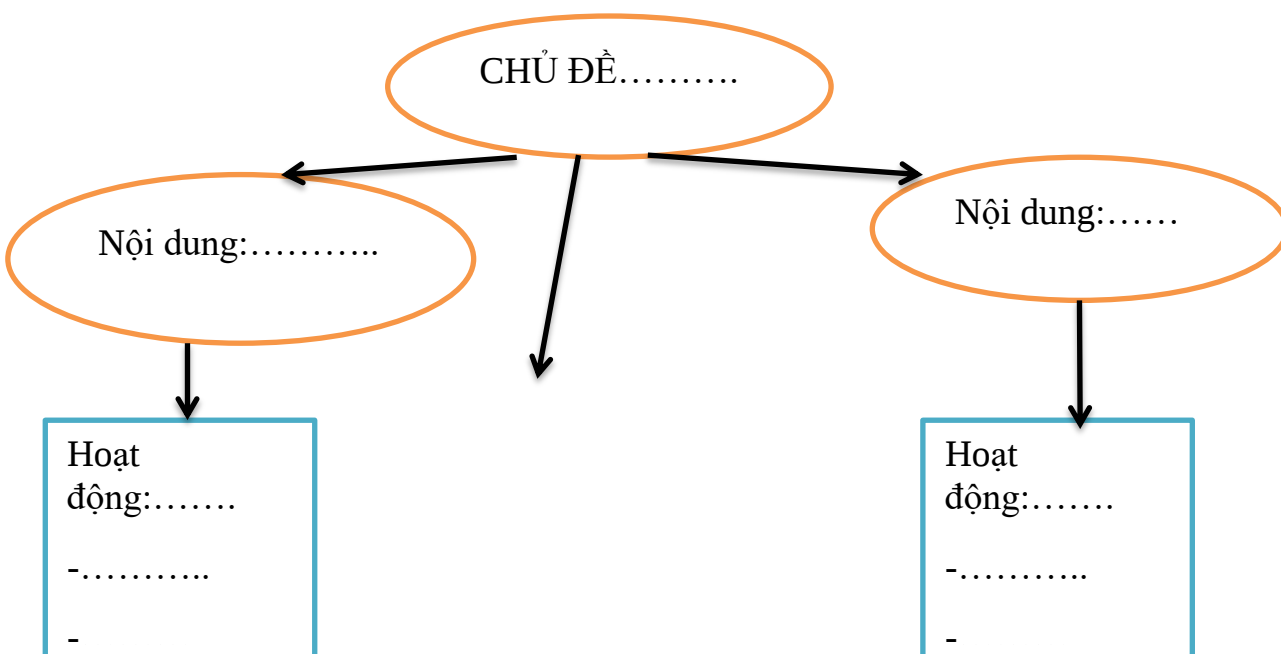
Là một phần của kế hoạch giáo dục năm học.

A. Kế hoạch tháng gồm mục tiêu, các nội dung giáo dục và dự kiến hoạt động giáo dục cho từng nội dung giáo dục theo tháng.

Kế hoạch giáo dục tháng.....

B. Lĩnh vực phát triển					
<i>Mục tiêu</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Các hình thức giáo dục</i>			
		<i>Sinh hoạt</i>	<i>Giờ học</i>	<i>HĐNT</i>	<i>Chủ đề</i>
A. Lĩnh vực phát triển.....					

B. Kế hoạch giáo dục chủ đề gồm mạng nội dung và mạng dự kiến các hoạt động giáo dục cho mạng chủ đề. Khám phá chủ đề chỉ là 1 trong những hình thức Giáo dục và là 1 phần trong KHGD.



2.1. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch tháng/chủ đề

2.1.1. Cách phân bổ mục tiêu, nội dung giáo dục năm học vào tháng/ chủ đề

- Phân bổ mục tiêu, nội dung năm học vào tháng/ chủ đề phải đảm bảo tính phát triển từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, phù hợp với sự phát triển của trẻ.
- Cần có sự tiếp nối các mục tiêu, nội dung ở giai đoạn trước nếu trẻ chưa thực hiện được.

- Mục tiêu khi đưa vào tháng cần **chi tiết** cụ thể

- Có những mục tiêu có thể được thực hiện trong 1 hoặc 1 số chủ đề.

Ví dụ: mục tiêu năm học là: “Trẻ hiểu được một số từ khái quát”, chủ đề Gia đình: mục tiêu là trẻ hiểu được một số từ khái quát về đồ dùng; chủ đề Con vật: trẻ hiểu được từ khái quát về con vật; chủ đề “Cây xanh”: trẻ hiểu được từ khái quát về “rau” “quả”.

- Có những nội dung có thể thực hiện trong các hình thức chứ không nhất thiết một nội dung là một hình thức giáo dục.

Ví dụ: LVPTNT

Nội dung CT: Họ tên và đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường

Hình thức: có thể trong giờ trò chuyện, giờ sinh hoạt, giờ học theo chủ đề “Bạn bè”.
=> Do đó cần phân phối nội dung giáo dục vào từng hình thức GD phù hợp. Cần nghiên cứu chọn lựa nội dung phù hợp theo độ tuổi, tình hình thực tế nhóm lớp và tình hình địa phương

Ví dụ 1: Lĩnh vực PTTC&KNXH

Mục tiêu: Trẻ biết quan tâm đến môi trường

Nội dung: Tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng

=> không phù hợp với trẻ và tình hình thực tế, đây là nội dung dành cho người lớn. Giáo viên cần linh hoạt thay đổi nội dung cho phù hợp: Cho trẻ quan sát một số hành vi không đúng về tiết kiệm điện, nước.

Ví dụ 2: Lĩnh vực PT TC&KNXH

Mục tiêu: Trẻ biết các danh lam thắng cảnh, các ngày hội lễ, sự kiện văn hóa.

Nội dung: Đặc điểm nổi bật của một số di tích danh lam, thắng cảnh, ngày hội, lễ, sự kiện văn hóa của quê hương đất nước.

Nội dung rộng, cần chọn lựa nội dung chỉ lấy những gì nổi bật ở nơi trẻ sinh sống có liên quan đến mục tiêu. Đặc điểm nổi bật, ở địa phương.

- Mục tiêu và nội dung trong tháng cần cụ thể, **phù hợp và liên quan nhau.**
- Chọn lựa và phân bổ mục tiêu, nội dung các lĩnh vực phát triển vào trong tháng cho phù hợp: (**độ tuổi, thời điểm và cân đối hợp lý.** Không có lĩnh vực phát triển nào quá nhiều mục tiêu, nội dung hoặc ngược lại.
- Trong từng tháng có đầy đủ mục tiêu của 5 lĩnh vực giáo dục (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm và kỹ năng xã hội). Tùy theo nội dung và thời lượng mà xác định mục tiêu, nội dung cho phù hợp.
- Kế hoạch tháng có thể ghi tên đề tài. (Tùy theo nội dung giáo viên linh hoạt.....) để BGH dễ kiểm tra, điều chỉnh nội dung phù hợp trước khi GV thực hiện.
- Khi phân bổ nội dung vào trong các hình thức (Giờ học, Sinh hoạt, Chủ đề) của năm. Chú ý giờ sinh hoạt bao gồm rất nhiều hình thức: (trò chuyện sáng, vui chơi trong lớp, HĐNT, ăn ngủ, vệ sinh, sinh hoạt chiều...). Do đó cần chọn lựa nội dung đưa vào giờ sinh hoạt cho phù hợp.

2.1.2. Cách xác định nội dung giáo dục trong chủ đề

- Nội dung giáo dục trong chủ đề được lựa chọn trên cơ sở các nội dung của Chương trình GDMN, phù hợp với mục tiêu của chủ đề và điều kiện cụ thể của địa phương.
- Các sự kiện chung quan trọng trong năm liên quan đến trẻ, có ý nghĩa giáo dục và mang lại niềm vui cho trẻ có thể được lựa chọn làm chủ đề phù hợp với điều kiện thực tế của lớp và thời điểm thực hiện: tết , lễ hội...

- Nội dung chủ đề là những nội dung trong Chương trình có thể lấy đặt tên cho chủ đề.

Ví dụ: Đặc điểm sở thích của các bạn, các hoạt động của trẻ tại trường.

Chủ đề: Bạn bè của bé

Ví dụ: Thể hiện thái độ thích thú, ngắm nhìn và bày tỏ cảm xúc trước cái đẹp của các loại hoa

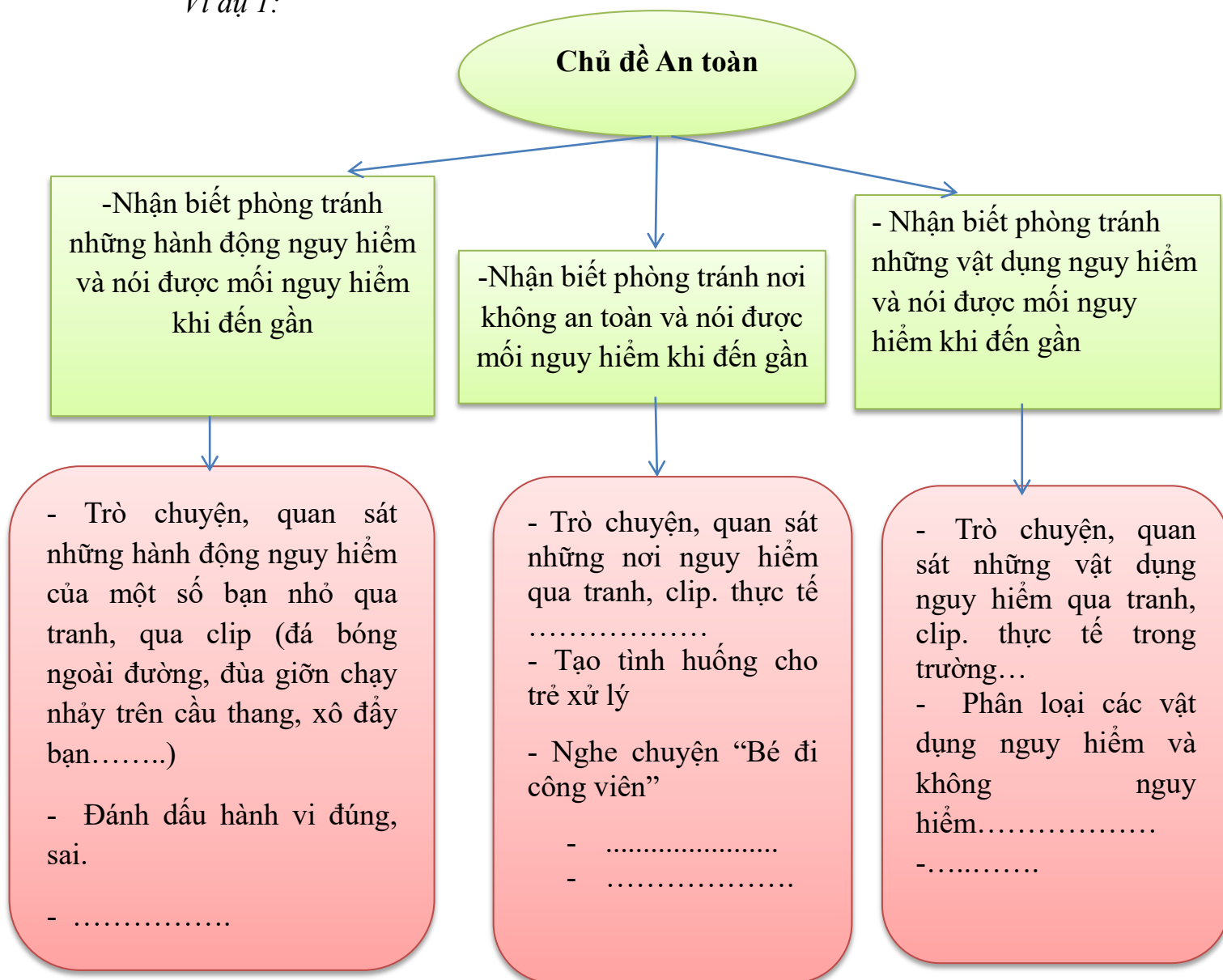
Chủ đề: Hoa mùa xuân

- Tên chủ đề không quá rộng.

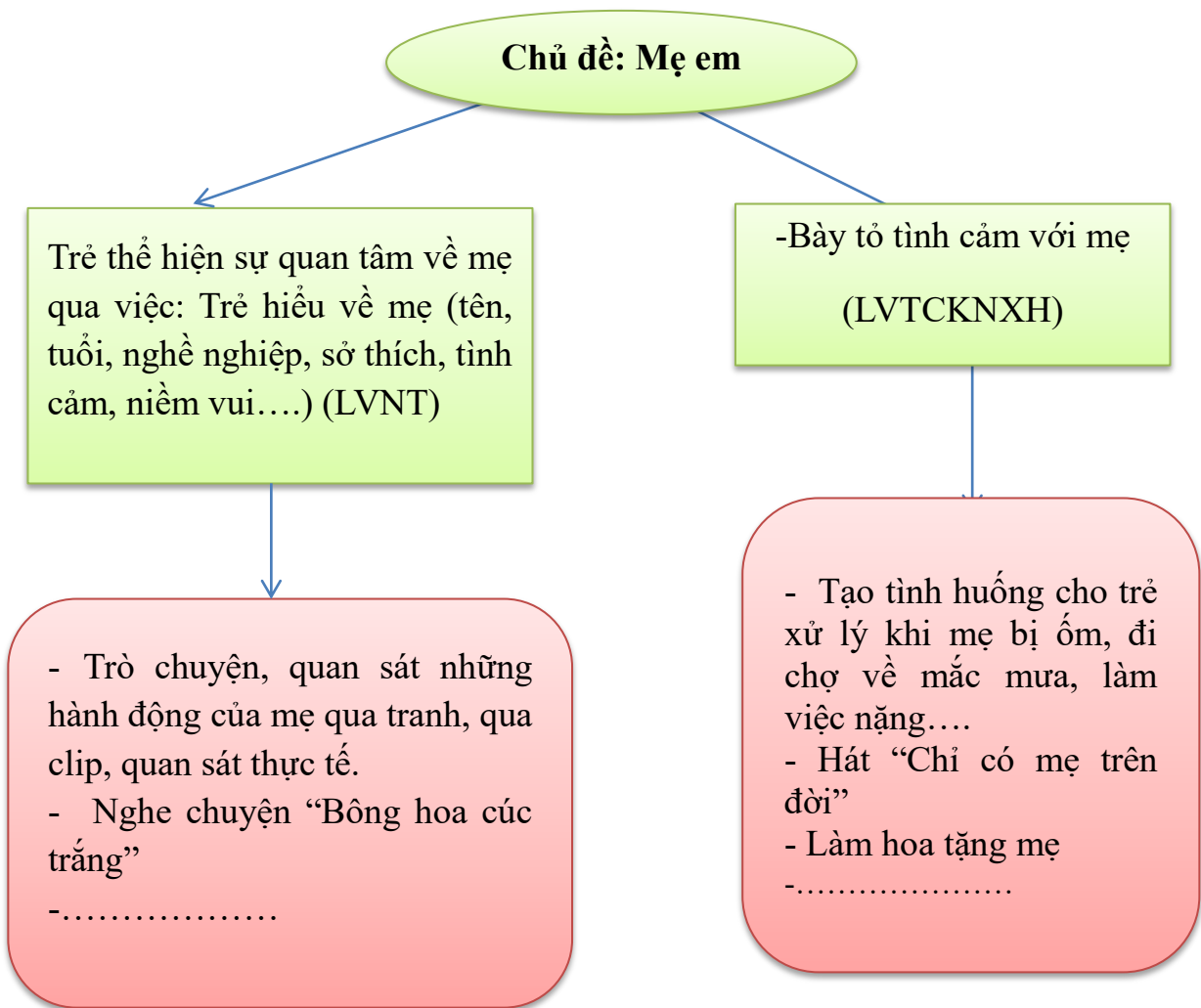
Ví dụ: chủ đề Bản thân; Lớp học của bé; An toàn; Những con vật nuôi trong gia đình, PTGT đường bộ,.....

- Mạng nội dung là những nội dung có liên quan đến chủ đề. Tương ứng với nội dung trong chủ đề là các hoạt động nhằm giải quyết các nội dung đã đề ra.

Ví dụ 1:



Ví dụ 2:



❖ Cách chuyển tải các hoạt động trong chủ đề vào kế hoạch tuần, ngày. Từ mạng hoạt động giáo viên đưa vào các hình thức giáo dục trong ngày cho phù hợp tránh khiên cưỡng.

Ví dụ: Nội dung chủ đề Mẹ được tải trong tuần

- *Tạo tình huống cho trẻ xử lý khi mẹ bị ốm, đi chợ về mắc mưa, làm việc nặng.... được tải trong giờ học hoặc sinh hoạt chiều*

⇒ *Đáp ứng Mục tiêu trẻ thể hiện cảm xúc với người thân trong gia đình.*

- *Hát “Chỉ có mẹ trên đời” được đưa vào giờ học (Thứ ba)*

⇒ *Đáp ứng Mục tiêu trẻ nghe hiểu, thuộc lời bài hát.*

- *Làm hoa tặng mẹ được đưa vào giờ học hoặc vui chơi trong lớp (Thứ tư)*

⇒ *Đáp ứng mục tiêu trẻ biết phối hợp kỹ năng xé dán (cắt, vẽ, sử dụng NVL mở...) hoặc trẻ biết vẽ, (nặn, xé tự do...) tạo sản phẩm.*

- Hoạt động trò chuyện, quan sát những hành động của mẹ qua tranh, (qua clip, quan sát thực tế) được tải trong giờ học hoặc sinh hoạt chiều

⇒ Đáp ứng mục tiêu trẻ nhận biết người thân trong gia đình.

- Nghe chuyện “Bông hoa cúc trắng” được đưa vào giờ học (Thứ sáu)

⇒ Đáp ứng mục tiêu Trẻ nghe hiểu nội dung truyện.

- Chủ đề và giờ dạy độc lập nhau. Tuy nhiên khi thực hiện có thể phối hợp nhau.

Ví dụ: _ Giờ nặn

Mục đích: là phát triển kỹ năng chia đất, bẻ loa, nhưng đúng vào chủ đề “thực vật” GV có thể đặt tên là Nặn cây nấm.

Ví dụ: Giờ âm nhạc

Mục đích: Trẻ thuộc bài hát, vận động theo nhịp.., nhưng đúng vào chủ đề “Mẹ” thì dạy bài hát về Mẹ.

2.2. Cách thực hiện kế hoạch giáo dục tuần hoặc (ngày)

- Kế hoạch tuần, ngày cần ghi rõ giờ sinh hoạt (trò chuyện, VCTL, HĐNT, ăn, ngủ vệ sinh, hoạt động chiều)

- Phân bổ các hoạt động, nội dung giáo dục tháng, chủ đề vào các ngày trong tuần và vào các thời điểm theo chế độ sinh hoạt: đón trẻ, chơi, thể dục sáng; học; chơi, hoạt động ở các góc; chơi ngoài trời; ăn bữa chính; ngủ; ăn bữa phụ; chơi, hoạt động theo ý thích, trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ, đảm bảo cân đối giữa hoạt động động và tĩnh, hoạt động và nghỉ ngơi, hoạt động học và hoạt động chơi, hoạt động học thông qua vui chơi là chủ đạo.

Ví dụ: Kế hoạch tuần

Mục tiêu:					
Hình thức GD	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Trò chuyện	- Chọn nội dung trong tháng đã phân trong giờ sinh hoạt và bổ sung thêm nội dung tình hình thực tế. - Tách riêng từng nội dung cụ thể vào mỗi ngày. Không liệt kê chung trong 1 tuần				
Giờ học	- Cần ghi rõ nội dung đề tài cần dạy để BGH hiểu được giáo viên muốn dạy nội dung gì trong lĩnh vực nào. - Cần tải đều nội dung các lĩnh vực trong một tuần. Không bắt buộc PT các lĩnh vực theo trình tự.				

	<i>Hát diễn cảm rõ lời bài : “.....”</i>	<i>Phân loại đồ chơi theo 2,3 dấu hiệu.</i>	<i>Hiểu nội dung câu chuyện “.....”</i>	<i>Ném trúng đích nằm ngang.</i>	<i>Xé theo đường thẳng tạo sản phẩm</i>
VCTL	<i>- Chọn nội dung trong tháng đã phân trong giờ sinh hoạt. Chọn các phương tiện và biện pháp có trong KHVC. Không ghi đề tài chơi.</i> <i>Vd: Sau khi chơi biết cất đồ chơi. Chơi không làm ồn.</i> <i>Phương tiện:.....(ghi những phương tiện chuẩn bị cho góc chơi mới hoặc bổ sung thêmtạo ý tưởng cho trẻ).</i> <i>Biện pháp: Hướng dẫn, gợi ý tưởng, tham gia chơi cùng trẻ, tạo tình huống.....</i>				
HDNT	<i>- Chọn nội dung trong tháng đã xây dựng trong KHVC.</i> <i>- Tách riêng từng nội dung cụ thể vào mỗi ngày. Không liệt kê chung trong 1 tuần</i>				
Giờ ăn	<i>- Chọn nội dung trong tháng đã phân trong giờ sinh hoạt và bổ sung thêm nội dung tình hình thực tế</i>				
Giờ vệ sinh	<i>- Chọn nội dung trong tháng đã phân trong giờ sinh hoạt và bổ sung thêm nội dung tình hình thực tế.</i>				
Giờ ngủ	<i>- Chọn nội dung trong tháng đã phân trong giờ sinh hoạt và bổ sung thêm nội dung tình hình thực tế</i>				
Hoạt động chiều	<i>- Chọn nội dung trong tháng đã phân trong giờ sinh hoạt và bổ sung thêm nội dung tình hình thực tế (ôn luyện các kỹ năng, thực hành các bài tập mở trong sách vở của Bộ GD&ĐT).</i> <i>- Tách riêng từng nội dung cụ thể vào mỗi ngày.</i>				
Nhận xét cuối ngày	<i>- Ghi lại cụ thể những nhận xét đánh trong ngày và có hướng khắc phục lần sau.</i>				

➤ LƯU Ý:

- Hình thức thể dục sáng không cần ghi trong kế hoạch tuần, ngày. Vì thông thường nội dung đều giống nhau.
- Hình thức trả trẻ nếu có nội dung khác ở mỗi ngày thì ghi còn nếu không thì không cần ghi trong kế hoạch tuần, ngày.
 - Nếu thực hiện kế hoạch ngày không cần giáo án
 - Nếu thực hiện kế hoạch tuần + kèm giáo án.
- Tuy nhiên BGH cần dựa vào tình hình thực tế mà yêu cầu giáo viên chọn hình thức trình bày phù hợp.

- Kế hoạch ngày nên dành cho giáo viên giỏi hiểu và nắm bắt vấn đề. Đối với giáo viên mới không nên chọn cách trình bày này.

TÀI LIỆU THỰC HIỆN

- ***Thông tư số 51/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.***

- ***Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về ban hành bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.***